TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM ĐÀN** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:**119**/2019/QĐST-HNGĐ	*Nam Đàn, ngày 06 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 196/2019/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 8 năm 2019, giữa:

- Chị Trần Thị T, sinh năm 1966.

Nơi ĐKHKTT: Xóm ĐT, xã HT, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Xóm xx, xã XH, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

- Anh Lê Khánh H, sinh năm 1966.

Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: Xóm ĐT, xã HT, huyện Nam Đàn, Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị T và anh Lê Khánh H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị T và anh Lê Khánh H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Lê Thị N, sinh ngày 10/02/1994 và Lê Thị S, sinh ngày 28/01/1995. Hiện 02 con đã trưởng thành, đủ 18 tuổi, con ở với là do con quyết định. Chị T và anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Trần Thị T và anh Lê Khánh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Trần Thị T và anh Lê Khánh H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị T thỏa thuận chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí; hoàn trả cho chị Trần Thị T 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu số 0002324 ngày 21/8/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Văn Phú

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Nam Đàn;
- Chi Cục THADS huyện.Nam Đàn;
- UBND xã XH, H.Nam Đàn;
- Lưu hồ sơ vụ án + VP.